

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2018/HS-PT

Ngày: 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Hiệp

Ông Trịnh Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Du, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2018/TLPT-HS ngày 08/11/2018 đối với bị cáo Bùi Anh V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2018/HSST ngày 05-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Anh V** (tên gọi khác là B), sinh năm 1983 tại Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 3, thị trấn T, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở: tổ 8, phường B'L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Thanh và bà Hoàng Thị Bích Ngọc; vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án: Bản án số: 169 ngày 18-9-2012 Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 05 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-01-2016.

Về nhân thân: Bản án số: 20/2018/HS-ST ngày 15-5-2018, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 07 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị bắt giam ngày 05-3-2017; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc. Có mặt.

Trong vụ án này còn có các bị cáo K, bị cáo T, bị cáo N; Bị hại anh Tr không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07-02-2017, tại dãy nhà trọ của do ông Q (số 61, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường 2, thành phố Bảo Lộc), bị hại anh Nguyễn Tấn Tr cùng anh Nguyễn Quốc B (tên gọi khác T), chị Nguyễn Thị Mỹ L (tên khác là Nh), anh Nguyễn Huy H đến chơi tại phòng trọ số 07 của chị Vi Thị Th (tên gọi khác là N). Bị hại anh Tr đi mua nước uống ở quán tạp hóa, trên đường quay lại phòng trọ, anh Tr nhặt được một quả pháo hình con bướm, thấy anh B nói là pháo sáng nên Tr đã châm lửa đốt, sau khi đốt, quả pháo bay vào cửa phòng trọ số 09 của bị cáo N. Nghe thấy tiếng nổ ở cửa, bị cáo N, bị cáo V (là bạn của N đến chơi) mở cửa phòng trọ số 09 bước ra. Nhìn thấy anh H, bị cáo N hỏi anh H “*thằng nào đập cái gì vào phòng của tao, tao mà biết tao đập chết mẹ*”, nghe tiếng chửi anh B từ phòng trọ số 07 ra chửi lại bị cáo N và bị cáo V; lúc này bị cáo N và bị cáo V không nói gì mà đi vào phòng trọ số 09.

Sau đó khoảng 15 phút, bị cáo V điều khiển xe mô tô Exciter từ phòng trọ của bị cáo N về nhà của bị cáo T thuê trọ tại tổ 8, phường B’Lao, thành phố Bảo Lộc. Sau khi thấy bị cáo V điều khiển xe mô tô đi, bị cáo N ở trong phòng trọ gọi điện thoại cho bị cáo T nói “*có mấy thằng đang kiếm chuyện gây sự với em*”. Nghe điện thoại xong bị cáo T bảo bị cáo Vũ “*chạy lên chỗ thằng N đang đụng chuyện*” thì bị cáo V nói “*chắc chuyện lúc nãy có thằng chơi đồ trước cửa phòng nó, thôi kệ vợ chồng nó*”. Sau đó, bị cáo T gọi điện thoại cho bị cáo K là bạn của bị cáo T, hỏi bị cáo K đang ở đâu thì bị cáo K trả lời “*đang sửa xe ở Bảo Lộc gần đối diện đường vào nhà thuê của Tuấn*”, sau đó bị cáo T điều khiển xe SH đến đón bị cáo K và chở bị cáo K về nhà bị cáo T thuê trọ.

Tại phòng trọ, bị cáo T nói với bị cáo K “*có thằng nào gây sự với thằng N đi lên đó xem sao*”, bị cáo T điều khiển xe SH chở K đi, trước khi đi bị cáo T mang theo 01 khẩu súng bắn đạn bi giấu vào người. bị cáo V điều khiển xe mô tô Exciter đi theo sau. Do lâu không thấy bị cáo T lên, bị cáo N tiếp tục gọi điện thoại hỏi thì bị cáo T trả lời “*đang lên*”.

Khi đến dãy phòng trọ, bị cáo T thấy anh H thì hỏi “*mày nhìn gì*”, đồng thời rút khẩu súng ngắn bắn đạn bi từ trong người ra chĩa vào H, bị cáo T dùng chân đạp H khiến H ngã xuống đất. Thấy bị cáo T và bị cáo V đến, bị cáo Nam từ trong phòng trọ số 09 mở cửa ra, nhìn thấy cạnh xe SH của bị cáo T có 01 con dao dạng dao mã tấu, bị cáo N đến lấy dao và đi vào phòng trọ số 07, bị cáo N chửi anh B và dùng dao chém về phía anh B nhưng do vướng dây điện nên không trúng.

Lúc này ông Q (chủ dãy trọ) đến trước phòng trọ số 07 nói “*N dần mặt vậy đủ rồi theo mấy đứa bạn mày về đi*”, bị cáo T và bị cáo N đi ra ngoài. Trong lúc này, bị cáo K nhìn thấy anh Tr cời trần ngồi ở ghế đá trước dãy nhà trọ thì hỏi “*thằng nào vừa ném bóng đèn*”, anh Tr không trả lời. Thấy anh Tr nhìn mình bị cáo K lấy con dao mã tấu mang theo dài 10cm đâm 01 nhát vào vùng bụng

của anh Tr rồi đưa dao lên cổ hỏi “*giờ mày thích phá nữa không*”, sau đó bị cáo K tiếp tục dùng dao rạch vào má trái của anh Tr. Lúc này người dân trợ tập trung đông và thấy anh Tr chảy nhiều máu nên cả nhóm của bị cáo T điều khiển xe mô tô về nhà trọ của bị cáo T. Khi bỏ đi bị cáo N cầm theo cây dao dùng chém anh B, bị cáo K cầm theo con dao dùng đâm anh Tr. Đến ngày 10-4-2018, Cơ quan điều tra bắt được bị cáo K và thu giữ con dao này.

Tại bản giám định số 882/C54B ngày 08-3-2017 của Viện khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh xác định “*khẩu súng ngắn do bị cáo Tuấn sử dụng màu đen có ghi chữ BABY HI-CAPA 3.8 là súng đồ chơi nguy hiểm*” không phải vũ khí quân dụng.

Tại bản giám định số 71/2017/TgT ngày 31-3-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định bị hại anh Trong bị thương tích tỷ lệ tổn thương 38%.

Về vật chứng liên quan đến vụ án:

- Cơ quan điều tra thu giữ 01 khẩu súng ngắn màu đen hiệu BABY HI-CAPA của bị cáo T; 01 con dao tự chế bằng kim loại, cán bằng gỗ dài 80cm là phương tiện bị cáo N sử dụng để gây rối; 01 con dao mũi nhọn có ghi chữ KENGYAN là hung khí K dùng để đâm bị hại anh Tr.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo K các đồ vật, tài sản bao gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân số 271974818 mang tên Nguyễn Cảnh K; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Cảnh K số 750071000129; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu vàng, có ghi chữ Omega; số tiền 1.730.000đ.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo T nhờ anh Đôn bồi thường cho bị hại anh Tr số tiền 20.000.000đ. Anh Tr đã nhận đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời tự nguyện viết đơn xin bãi nại giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo K.

Bản án số: 66/2018/HS-ST ngày 05-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Cảnh K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; bị cáo Nguyễn Mạnh T, bị cáo Trần Văn N, bị cáo Bùi Anh V phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (*sau đây gọi chung Bộ luật hình sự năm 1999*); Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc Hội, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây gọi chung Bộ luật hình sự năm 2015*) đối với bị cáo Nguyễn Cảnh K.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh K 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-4-2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 245 của Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 18 (mười tám) tháng tù. Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chấp hành hình phạt chung của bản án này với bản án số 20/2018/HS-ST ngày 15-5-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng là 19 (mười chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-3-2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 245 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Văn N.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 15 (mười lăm) tháng tù. Buộc bị cáo Trần Văn N phải chấp hành hình phạt chung cho bản án này với bản án số 20/2018/HS-ST ngày 15-5-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-3-2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 245 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Anh V.

Xử phạt bị cáo Bùi Anh V 12 (mười hai) tháng tù. Buộc bị cáo Bùi Anh V phải chấp hành hình phạt chung cho bản án này với bản án số 20/2018/HS-ST ngày 15-5-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-3-2017.

Ngoài ra bản án còn giải quyết về vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08-10-2018 bị cáo Bùi Anh V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 07-02-2017, tại dãy phòng trọ số 61 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, do mâu thuẫn từ việc bị hại anh Tr nhật được quả pháo hình con bướm đã châm lửa đốt, sau khi đốt, quả pháo bay vào cửa phòng trọ số 09 của bị cáo N, nên bị cáo N đã gọi điện thoại cho bị cáo T đến để dẫn mặt nhóm người đã đốt pháo, sau đó bị cáo T rủ bị cáo V, bị cáo K đến, bị cáo K dùng dao sắc nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại anh Tr tỷ lệ thương tích 38%. Hành vi bị cáo K thực hiện hành vi một cách tự phát, độc lập, không có sự bàn bạc, thống nhất giữa các bị cáo. Do vậy, bị cáo K chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; các bị cáo Nguyễn Mạnh T, bị cáo Trần

Văn N và bị cáo Bùi Anh V phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 245 của Bộ luật hình sự 1999. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, đã tuyên bố bị cáo Bùi Anh V phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 245 của Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đối chiếu tài liệu chứng cứ thể hiện; bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự công cộng tại địa phương. Mặt khác nhân thân bị cáo đã bị kết án chưa xóa án tích, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm; Xử:

1. Tuyên bố bị cáo bị cáo Bùi Anh V phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Áp dụng khoản 1 Điều 245 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Anh V 12 (mười hai) tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015; tổng hợp hình phạt chung bị cáo Bùi Anh V phải chấp hành hình phạt của bản án này với bản án số 20/2018/HSST ngày 15-5-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-3-2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Anh V phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND Tp. Bảo Lộc;
- Cơ quan điều tra Công an Tp. Bảo Lộc;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Nhà tạm giữ Tp. Bảo Lộc; Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Kim Đồng

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Hiệp

Trịnh Văn Hùng

Nguyễn Kim Đồng

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Lâm Đồng (1)
- Phòng KTNV&THA (1)
- TA thành phố Bảo Lộc (2)
- VKS thành phố Bảo Lộc (1)
- Công an thành phố Bảo Lộc (1)
- Sở Tư pháp Lâm Đồng (1)
- Chi cục THADS Bảo Lộc (1)
- Bị cáo (*để thi hành*);
- Hồ sơ THAHS (1)
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Đồng